TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 351/2018/QĐST–HNGĐ	*B, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 303/2018/TLST–HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 249/Q1, KP. 1, phường L, TP. B, Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Phạm Xuân B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 249/Q1, KP. 1, phường L, TP. B, Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Xuân B và bà Nguyễn Thị Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Xuân B và bà Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Phạm Nguyễn Bảo V, sinh ngày 06/6/2013. Ly hôn cả hai thỏa thuận giao cháu V cho ông B nuôi dưỡng, tạm thời bà P không cấp dưỡng nuôi con.

Bà P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Ông B, bà P mỗi người phải chịu 75.000đ án phí HNGĐST. Bà P tự nguyện nộp thay ông B số tiền nói trên. Toàn bộ số tiền án phí bà P phải nộp là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 006239 ngày 23/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP. B. Hoàn trả bà P 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Q